

ĐẶC ĐIỂM PHÂN BỐ CÁC LOÀI LŨNG CƯ VÀ BÒ SÁT Ở VÙNG RỪNG CÀ ĐAM, TỈNH QUẢNG NGÃI

DISTRIBUTION CHARACTERISTICS OF AMPHIBIAN AND REPTILE SPECIES IN CADAM FOREST IN QUANGNGAI PROVINCE

Tác giả: Lê Thị Thanh*, Nguyễn Thị Quy

Tóm tắt bằng tiếng Việt:

Bước đầu nghiên cứu về phân bố của hai lớp lưỡng cư và bò sát được tiến hành từ tháng 12/2010 đến tháng 6/2011 tại vùng rừng Cà Đam, tỉnh Quảng Ngãi đã xác định về phân bố: Theo độ cao, dưới 300m ghi nhận 43 loài (chiếm 58,11% tổng số loài); Từ 300m đến 500m ghi nhận 55 loài (74,32%); Từ 500m đến 1000m ghi nhận 22 loài (29,73%); Trên 1000m chỉ gặp 3 loài (4,05%). Một số loài phân bố từ 2 đại độ cao trở lên: Éch bám đá, Éch gai sần, Éch cây mép trắng, Thạch sùng ngón giả bốn vạch, Rắn lục mép trắng... Theo sinh cảnh, đa số lưỡng cư, bò sát tập trung trong rừng thứ sinh, 54 loài (72,97%); Rừng nguyên sinh gặp 32 loài (43,24%); Trảng cỏ, cây bụi, nương rẫy gặp 27 loài (36,49%); Bản làng gặp 30 loài (40,54%).

Từ khóa: Lớp Lưỡng cư; lớp Bò sát; Phân bố; rừng Cà Đam; tỉnh Quảng Ngãi

Tóm tắt bằng tiếng Anh:

The result of the surveys on the distribution of herpetofauna at Cadam Forest in Quangngai Province from December 2010 to June 2011 showed that (depending on the height) below 300m a.s.l. there are 43 species (58.11% of the total amphibian and reptile species); From 300 to 500m a.s.l. there are 55 species (74.32%); From 500 to 1000m a.s.l. there are 22 species (29.73%); Above 1000m a.s.l. there are 3 species (4.05%). Some species are common species in different altitudes, such as: Chinese sucker frog, Granular spiny frog, Java whipping frog, Pretended four-striped forest gecko, White-lipped pitviper...; Depending on biotopes as: 54 species (72.97%) in the secondary forest; 32 species (43.24%) in the primary forest; 27 species (36.49%) in the grass-plots, the brushwoods, the kaingin and 30 species (40.54%) were found in the village.

Key words: Amphibia; Reptilia; Distribution; Ca Dam forest; Quang Ngai province